

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, sử dụng nguồn vốn an toàn hồ đập và xử lý đê địa phương thuộc nguồn vốn sự nghiệp kinh tế do UBND thị xã Bỉm Sơn làm chủ đầu tư, giai đoạn 5/2017-9/2018.

PHẦN THỨ NHẤT: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

A.1. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đoạn tuyến đê tả Sông Hoạt, xã Hà Lan, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

2. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật:

- Tên đơn vị: Công ty TNHH xây dựng An Khánh Hưng.

- Địa chỉ: số 58 đường Cửa Hữu - phường Tân Sơn - thành phố Thanh Hóa.

3. Mục tiêu của dự án:

Ngăn lũ, bảo vệ dân sinh cho nhân dân xã Hà Lan, thị xã Bỉm Sơn và xã Hà Thanh, huyện Hà Trung với diện tích đất tự nhiên khoảng 1.124ha, dân số 6.100 người;

4. Quy mô, công suất:

- Điểm đầu tuyến Km0+00 giao với đường Bỉm Sơn Nga Sơn.

- Chiều dài tuyến đê thiết kế: L = 640m.

- Cao trình đỉnh đê: (+4.50)

- Chiều rộng nền đê: B_{nền}=5.0m

- Chiều rộng mặt đê B_{mặt} = 5,0m

- Mái đê phía sông: ms= 2.0

- mái đê phía đồng mđ = 2.0

- Độ dốc ngang mặt đê: i=2%;

5. Nội dung đầu tư/ các hạng mục đầu tư:

- Kết cấu Thân đê:

+ Nền đê đắp đất lu lèn chặt đảm bảo yêu cầu kỹ thuật $K \geq 0.95$, mặt đê Bê tông M300 dày 20cm, 01 lớp ni lon tái sinh, cấp phối đá dăm loại 1 dày 12cm , cấp phối đá dăm loại 2 dày 15cm

+ Theo chiều dài tuyến đường cứ 3.5 m cắt 1 khe co với chiều sâu 7.0cm và 35m bố trí khe dẫn.

+ Trên phần đỉnh taluy đê thiết kế gờ chắn bánh (Trừ vị trí có nhà dân) .



- **Mái dề** : Mái phía sông chủ yếu là trồng cỏ chống xói, riêng đoạn Từ cọc 1 đến cọc 4+17.22m và đoạn từ cọc 21 đến cọc 24+3.16m, mái dề được gia cố bằng cấu kiện Bê tông M250, kích thước (40x40x16)m, phía dưới có lớp đá dăm dày 5.0cm và cuối cùng là lớp vải đại kỹ thuật AR-15. Thiết kế tường chắn đất kết hợp dầm chân kè, đỉnh tường chắn đất ở cao trình (+1.50), kết cấu chân khay bằng Bê tông M250, phía ngoài tường đổ đá hộc. Mái phía đồng trồng cỏ chống xói lở.

- **Dốc xuống dề tại cọc C15+8m**: Chiều rộng mặt dốc 3.0m, kết cấu mặt dề từ trên xuống Bê tông thường M250 dày 20cm, cấp phối đá dăm loại 2 lu lên chặt dày 15cm.

- **Sửa chữa cầu công tác**: phù hợp với mặt cắt dề sau khi mở rộng và không ảnh hưởng đến kết cấu chính của cầu công tác.

- **Thiết kế tường ngăn giữa các ống xả trạm bơm Triết giang**: Các ống xả của trạm bơm Triết giang được đặt trực tiếp trên mặt dề cũ, có 6 ống, chiều dài ống xả L=5,5m, đường kính ống F400mm. Để thuận tiện cho quản lý sử dụng và sửa chữa giữa các ống xả được xây các tường ngăn bằng BTCT M250, mặt dề được thiết kế bằng các tấm nắp BTCT dày 20cm.

- **Thiết kế hoàn trả nhà trạm bơm**: Nhà quản lý trạm bơm cũ bằng tôn diện tích 18m², nằm trên mặt dề nên khi mặt dề được tôn cao, mở rộng thì nhà nhà quản lý trạm bơm cũ phải phá bỏ và thiết kế hoàn trả nhà quản lý trạm bơm mới diện tích sử dụng 18m², kết cấu nhà bằng tôn, cột sắt, vì kèo sắt, móng nhà bằng cột BTCT M250.

- **Thiết kế điểm tránh xe trên dề tại cọc 14**: Xung quanh điểm tránh xe được xây dựng tường chắn, phía trên mặt được cứng hóa theo kết cấu mặt dề, xung quanh tường chắn được bố trí gờ chắn bánh theo mặt cắt ngang của tuyến dề;

6. Địa điểm đầu tư: xã Hà Lan, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

7. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý

8. Các mốc thời gian về dự án:

- Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa số 2587/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 về việc phê duyệt danh mục chủ trương đầu tư các công trình từ nguồn vốn an toàn hồ đập và xử lý đê địa phương năm 2017-2018;

- Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn số 2818/QĐ-UBND ngày 03/8/2016 về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, dự toán chuẩn bị đầu tư ; số 3058/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 về việc phê Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Cải tạo, nâng cấp đoạn tuyến dề tả Sông Hoạt, xã Hà Lan, thị xã Bỉm Sơn;

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017-2018 ;

2.2. Về kế hoạch theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện dự án: Giao cho cán bộ Ban QLDA quản lý, giám sát trực tiếp dự án;

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:

3.1. Việc thực hiện các chế độ thông tin, báo cáo với người có thẩm quyền, các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện dự án: Đảm bảo theo kế hoạch;

3.2. Việc xử lý, phản hồi các thông tin cho các nhà thầu, các cơ quan có liên quan khi được yêu cầu: Đảm bảo theo yêu cầu.

3.3. Về kết quả phản hồi xử lý, giải đáp thông tin: Đảm bảo theo yêu cầu.

4. Tổng kết toàn bộ quá trình thực hiện:

4.1. Kết quả thực hiện các nội dung đã được phê duyệt: Đảm bảo theo nội dung phê duyệt.

4.2. Kết quả thực hiện về vốn đầu tư: Chấp hành đúng quản lý đầu tư xây dựng, quản lý tiền vốn đúng quy định hiện hành.

4.3. Nêu sơ bộ, ban đầu về hiệu quả kinh tế xã hội của dự án so với mục tiêu của dự án: Dự án hoàn thành đảm bảo việc ngăn lũ, bảo vệ dân sinh cho nhân dân xã Hà Lan, thị xã Bỉm Sơn và xã Hà Thanh, huyện Hà Trung với diện tích đất tự nhiên khoảng 1.124ha, dân số 6.100 người theo mục tiêu của dự án.

4.4. Bài học rút ra từ thực tiễn tổ chức thực hiện dự án và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan: Trong quá trình thực hiện dự án cần có sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành và sự ủng hộ của người dân trong phạm vi ảnh hưởng của dự án.

A.3. Nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện dự án:

1. Tình hình thực hiện dự án: Đảm bảo theo yêu cầu.

2. Công tác quản lý dự án: Đảm bảo theo yêu cầu.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Đảm bảo theo yêu cầu.

C. Khó khăn, vướng mắc:

- Do việc di chuyển đường cấp nước sạch của các hộ dân dọc bên tuyến đê, bị kéo dài so với kế hoạch đề ra, nên đến tháng 3/2018 mới bàn giao mặt bằng để nhà thầu triển khai thi công;

- Thời gian thi công từ tháng 2/2018 đến tháng 8/2018 có một phần giai đoạn thuộc mùa mưa, nên quá trình thi công gặp nhiều gián đoạn.

D. Kiến nghị, đề xuất: Không.

PHẦN THỨ HAI: HỒ SƠ TÀI LIỆU KÈM THEO

Kèm theo Báo cáo là toàn bộ hồ sơ, tài liệu trong quá trình thực hiện dự án bao gồm:

+ Thời gian bắt đầu khởi công: tháng 20/2/2018;

+ Thời gian hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng: tháng 15/8/2018;

9. Tổng mức đầu tư : 5.311.708.034 đồng

(Theo quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND thị xã Bim Sơn).

Trong đó:

- Chi phí bồi thường GPMB:	900.000.000 đồng
- Chi phí xây lắp:	3.235.454.000 đồng
- Chi phí QLDA:	91.416.000 đồng
- Chi phí tư vấn:	472.047.316 đồng
- Chi phí khác:	219.330.718 đồng
- Chi phí dự phòng:	393.460.000 đồng

A.2. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN:

1. Tình hình thực hiện dự án:

1.1 Tiến độ thực hiện dự án:

- Dự án được triển khai từ tháng 7 năm 2017, đến nay các gói thầu tư vấn, gói thầu xây lắp cơ bản đã hoàn thành, đảm bảo theo tiến độ chung của dự án.

1.2. Giá trị khối lượng thực hiện: 3.818 triệu đồng

1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân:

- Đảm bảo đúng quy định.

- Số vốn đã giải ngân đến thời điểm báo cáo: 3.220 triệu đồng

1.4. Chất lượng công việc đạt được:

Đảm bảo tuân thủ theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt theo Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND thị xã Bim Sơn;

1.5. Các biến động liên quan đến quá trình thực hiện dự án:

Trong quá trình thực hiện dự án có bổ sung một số hạng mục như Biển hạn chế tải trọng, dốc lên đê; đã được phê duyệt theo Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND thị xã Bim Sơn;

2. Công tác quản lý:

2.1. Về tổ chức bộ máy Ban quản lý dự án, chế độ hoạt động, năng lực thành viên Ban QLDA: Ban quản lý dự án là đơn vị trực thuộc UBND thị xã Bim Sơn, đã được thành lập theo hình thức Ban quản lý dự án khu vực; Ban quản lý dự án hoạt động theo chế độ thủ trưởng, bao gồm giám đốc, 02 phó giám đốc, Kế toán trưởng, văn thư, thủ quỹ và các thành viên làm nhiệm vụ chuyên môn.

Các thành viên làm nhiệm vụ quản lý dự án có chuyên môn xây dựng đã được đào tạo về nghiệp vụ quản lý dự án, giám sát công trình.

- Hồ sơ BCKTKT: Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hồ sơ khảo sát, thuyết minh dự án, BCKTKT; Thiết kế cơ sở, TKBVTC và Dự toán, quyết định phê duyệt BCKTKT, Báo cáo thẩm định BCKTKT;

- Hồ sơ đấu thầu: Báo cáo thẩm định, quyết định phê duyệt KHLCNT, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, Hồ sơ dự thầu của tất cả các nhà thầu tham dự thầu (kể cả nhà thầu không trúng thầu); Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; Kết quả đấu thầu;

- Hồ sơ nghiệm thu, thanh toán, nhật ký thi công xây dựng, bảo trì công trình; hồ sơ thanh toán, quyết toán, kiểm toán,...

- Các hợp đồng tư vấn (khảo sát, lập dự án, BCKTKT, đấu thầu, giám sát), bảo hiểm, thi công xây dựng.

- Các Báo cáo giám sát đánh giá dự án từ khi khởi công đến thời điểm báo cáo;

UBND thị xã báo cáo Đoàn Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư./

Nơi nhận:

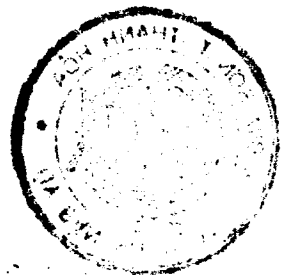
- Như trên;
- Lưu: VT, QLDA.


CHỦ TỊCH
Bùi Huy Hùng


PHỤ BIÊN 01: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN
 (Kèm theo Báo cáo số 163/ABC-UBND ngày 17/9/2018 của UBND thị xã Bình Sơn)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên dự án	Số quyết định phê duyệt (ghi rõ của CT UBND tỉnh, CT UBND huyện)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Đơn vị thi công gói thầu xây dựng	Yêu cầu vốn (không gồm thuế GTGT)	Thời gian kế hoạch: tháng/năm (theo hợp đồng)	Vốn đã bố trí		Khối lượng đã thực hiện		Giá trị giải ngân		Vốn đã ứng	Dự ứng	Tháng/năm thực tế hoàn thành dự án (Theo biên BB nghiệm thu)	Quyết định phê duyệt Quyết toán		Ghi chú
							Lũy kế từ đầu dự án	Trong đó: Kế hoạch năm 2018	Lũy kế từ đầu dự án	Trong đó năm 2018	Lũy kế từ đầu dự án	Trong đó năm 2018				Số quyết định	Giá trị quyết toán	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Cải tạo, nâng cấp đoạn tuyến đê tá Sông Hoạt, xã Hà Lan, thị xã Bình Sơn, tỉnh Thanh Hóa;	Quyết định của UBND thị xã Bình Sơn số 3058/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 về việc phê Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình	5.312	Công ty cổ phần NITCOM	4.918	01/2018-7/2018	3.300	3.000	3.818	409	3.220	2.920		0				



PHỤ BIỂU 02: TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ ĐẦU THẦU CỦA CÁC DỰ ÁN
 (Kèm theo Báo cáo số 17/BC-UBND ngày 17/9/2018 của UBND thị xã Bim Sơn)

Đơn vị: đồng

STT	Tên dự án/gói thầu	Quyết định phê duyệt KHLCNT (số/ngày/tháng) ghi rõ của CT UBND tỉnh, CT UBND huyện)	Giá gói thầu	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Giá trúng thầu (triệu đồng)	Giá hợp đồng (triệu đồng)	Tên nhà thầu thực hiện	Thời gian thực hiện hợp đồng	
								Khởi công	Hoàn thành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Tư vấn khảo sát, Lập BCKTKT công trình, Lập Hồ sơ và cắm cọc GPMB	Quyết định số 2834/QĐ- UBND ngày 4 tháng 8 năm 2016 của UBND thị xã Bim Sơn	360.827.096	Chỉ định thầu rút gọn	360.827.096	360.827.096	Công ty TNHH Xây dựng An Khánh Hưng	4/8/2017	20/8/2017
2	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình		12.090.000	nt	12.090.000	12.090.000	Công ty cổ phần kiến trúc HA CO	10/8/2017	20/8/2017
3	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	Quyết định số 3651/QĐ- UBND ngày 05/10/2017 của UBND thị xã Bim Sơn	11.987.363	nt	11.096.000	11.096.000	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mai Sơn Huy	1/11/2017	18/01/2018
4	Bảo hiểm công trình		34.534.230	nt	31.967.000	31.967.000	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bảo Long		
5	Rà phá bom mìn, vật nổ		54.000.000	nt	46.432.441	46.432.441	Lữ đoàn 299 Quân đoàn 1	5/12/2017	15/12/2017
6	Xây dựng công trình	3.624.050.466		Đấu thầu rộng rãi - Một giai đoạn, 01 túi hồ	3.191.636.000	3.191.636.000	Công ty cổ phần Nitcom	18/01/2018	20/8/2018
Cộng:			4.097.489.155	-	3.654.048.537	3.654.048.537			

